

THÓI QUEN TỰ HỌC TRÊN CÁC NỀN TẢNG TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

Trần Thị Thanh Giang
Học viện Ngân hàng
Email: giangttt@hvn.edu.vn

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm khảo sát thói quen tự học của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh (ATC) tại Học viện Ngân hàng thông qua các nền tảng học trực tuyến. Dựa trên khảo sát với 201 câu trả lời hợp lệ được thu thập từ bốn khóa sinh viên (ATC) qua các nhóm Zalo, nghiên cứu đã tìm hiểu mức độ tham gia khóa học trực tuyến, việc sử dụng email trường học, các nền tảng học ưa thích, tỷ lệ hoàn thành khóa học và nguồn thông tin về khóa học. Thống kê mô tả cho thấy 82% sinh viên tham gia khảo sát chưa từng học khóa học trực tuyến nào kể từ năm 2024. Trong số những sinh viên đã tham gia, phần lớn chỉ hoàn thành một đến hai khóa học, và tỷ lệ bỏ giữa chừng khá cao. Sinh viên truy cập cả nền tảng quốc tế và trong nước và lựa chọn của họ thường bị ảnh hưởng bởi mạng xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy thời gian, động lực, nhận thức và kỹ năng tự quản lý có thể là những yếu tố cản trở sự tham gia hiệu quả vào việc học trực tuyến. Để thúc đẩy khả năng tự học trực tuyến, nghiên cứu đề xuất nhà trường hỗ trợ sinh viên thông qua các hội thảo, danh sách khóa học được chọn lọc, tận dụng tốt các kênh thông tin chính thức, và tăng cường kỹ năng quản lý thời gian cũng như duy trì động lực học. Việc sử dụng mạng xã hội để giới thiệu các khóa học tin cậy cho sinh viên cũng là yếu tố quan trọng để xây dựng thói quen học tập bền vững.

Từ khóa: thói quen tự học, nền tảng học trực tuyến, sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh, Việt Nam, hoàn thành khóa học, sự tham gia của sinh viên

SELF-STUDY HABITS OF ENGLISH MAJORS THROUGH ONLINE LEARNING PLATFORMS: A CASE STUDY AT A HIGHER EDUCATION INSTITUTION

Tran Thi Thanh Giang
Banking Academy of Vietnam
Email: giangttt@hvn.edu.vn

Abstract: The study aims at examining the self-study habits of English-major students at the Banking Academy through online platforms. Using a survey of 201 valid responses collected from four cohorts via Zalo groups, the research investigated students' participation in online courses, their use of institutional email accounts, preferred platforms, course completion rates, and sources of course information. Descriptive statistics revealed that 82% of the participants had not taken any online course since 2024, indicating that online self-study remains uncommon. Among those who participated, most completed only one to two courses, and a high dropout rate was observed. Although students accessed both international and local platforms, their choices were often influenced by social media. The findings suggest that a lack of time, motivation, awareness, and self-regulation skills hamper effective engagement with online learning. To promote self-directed online study, the study recommends institutional support through workshops, curated course lists, better use of official communication channels, and skill-building in time management and motivation. Taking advantage of social media to guide students toward reliable learning opportunities is also essential for fostering sustainable learning habits.

Keywords: self-study habits, online learning platforms, English majors, Vietnam, course completion, student engagement

Nhận bài: 20/02/2025

Phản biện: 19/03/2025

Duyệt đăng: 22/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thế giới số hóa và toàn cầu hóa hiện nay, việc tự học thông qua các nền tảng trực tuyến đã trở thành xu hướng phổ biến, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Tại Việt Nam, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và nhu cầu học tập suốt đời ngày càng tăng đã thúc đẩy nhiều sinh viên đăng ký các khóa học trực tuyến. Theo Tổng cục Thống kê, có 1,8 triệu sinh viên Việt Nam tham gia các chương trình đào tạo từ xa ("Tỷ lệ chọn học trực tuyến", 2023) và kể từ năm 2019, số lượng sinh viên học online đã tăng gấp bốn lần (Doãn Hùng, 2024). Ông Nguyễn Đức Vinh, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa – Xã hội của Quốc hội, nhấn mạnh tầm

quan trọng của việc tạo điều kiện cho lực lượng lao động nâng cao và cập nhật kiến thức thông qua các chương trình đào tạo nghề và nền tảng trực tuyến (Thu Trang, 2025).

Mặc dù xu hướng này đang gia tăng, mức độ tham gia và hiệu quả của việc học trực tuyến vẫn chưa được nghiên cứu kỹ lưỡng, đặc biệt là đối với sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh. Do đó, nghiên cứu này nhằm khám phá thói quen tự học của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Học viện Ngân hàng thông qua mức độ tham gia các khóa học trực tuyến, sự lựa chọn các khóa học và kênh thông tin về các khóa học đó.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện thông qua khảo sát trực tuyến với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh (ATC) tại Học viện Ngân hàng. Bảng hỏi gồm 6 câu hỏi với các nội dung chính như mức độ tham gia các khóa học trực tuyến, việc sử dụng email trường học để đăng ký khóa học, số lượng khóa học đã hoàn thành và chưa hoàn thành, cũng như nguồn thông tin về các khóa học. Thời gian khảo sát được tính từ năm 2024 đến nay. Khảo sát được gửi đến bốn khóa sinh viên ATC thông qua các nhóm Zalo với sự hỗ trợ của cố vấn học tập. Trong số 547 sinh viên ATC, có 205 sinh viên tham gia khảo sát và 201 phiếu phản hồi hợp lệ đã được thu thập trong vòng hai ngày. Dữ liệu được phân tích bằng phương pháp thống kê mô tả để xác định thói quen tự học của sinh viên.

2.1. Mức độ tham gia khóa học trực tuyến

Kết quả khảo sát cho thấy khoảng 82% sinh viên ATC trả lời chưa tham gia bất kỳ khóa học nào kể từ năm 2024. Mặc dù cơ hội học tập trong môi trường số đang thay đổi nhanh chóng, việc tự học ngoài lớp học vẫn chưa thực sự trở thành thói quen phổ biến của phần lớn sinh viên chuyên ngữ tại Học viện Ngân hàng. Nguyên nhân có thể đến từ việc thiếu thời gian, thiếu thông tin, không có động lực rõ ràng để học thêm ngoài chương trình chính thức (Kim, 2004) hoặc lo ngại về chất lượng của các khóa học trực tuyến trong bối cảnh bùng nổ thiếu kiểm soát (Ngọc Hà, 2023).

2.2. Sử dụng email trường học để đăng ký khóa học

Khoảng 32% sinh viên ATC tham gia khảo sát đã từng sử dụng email cá nhân trường cung cấp để đăng ký các khóa học online. Như vậy, họ có thể biết được lợi ích của việc dùng email học thuật vì nhiều nền tảng online miễn phí khóa học cho tài khoản .edu. Điều này phần nào thể hiện nỗ lực của nhà trường trong việc tạo điều kiện học tập chuyên nghiệp cho sinh viên. Tuy nhiên, nhóm sinh viên còn lại chưa tận dụng được lợi thế này, có thể là do chưa nắm được thông tin, được hướng dẫn, hoặc có ít khóa học miễn phí phù hợp với nhu cầu của họ.

2.3. Các nền tảng và khóa học trực tuyến

Nhóm sinh viên tham gia khảo sát sử dụng đa dạng các nền tảng học online thay vì tập trung vào một nền tảng duy nhất (Coursera (4 lựa chọn); GreatLearning, Simplilearn Skillup, LinkedIn Learning, Duolingo, Ngoaingu24h (2 lựa chọn với mỗi nền tảng); Khan Academy, Gynasium,

Prepedu, Inlearning, Langkingdom, IOE, VuHo, Skillshop (1 lựa chọn với mỗi nền tảng)). Sinh viên truy cập cả nền tảng quốc tế (Coursera, Duolingo, LinkedIn Learning) và trong nước (Ngoaingu24h, IOE, Langkingdom, Vũ Ho).

Kết quả khảo sát phù hợp với xu hướng chung của việc học trực tuyến. Dù sinh viên chuyên ngữ có xu hướng chọn các khóa học liên quan đến ngôn ngữ (Anh, Trung, Hàn) với 6 lựa chọn, nhưng sự quan tâm đến lĩnh vực dữ liệu máy tính (5 phản hồi) như Phân tích dữ liệu, Power BI, Google Data Analytics, và lĩnh vực kinh doanh (3 phản hồi) cho thấy xu hướng hướng đến kỹ năng thực tiễn phục vụ nghề nghiệp. Điều này khá tương đồng với báo cáo của Coursera: hơn 1,4 triệu người học Việt Nam – phần lớn trong độ tuổi 29 – ngày càng quan tâm đến các lĩnh vực như Dữ liệu, Quản lý Dự án và Marketing số (Doãn Hùng, 2024).

2.4. Số lượng khóa học đã hoàn thành

Trong số những sinh viên đã tham gia học trực tuyến kể từ 2024, 85.7% chỉ hoàn thành từ một đến hai khóa. Phần lớn họ vẫn đang trong giai đoạn làm quen với hình thức học này.

Mặc dù tỷ lệ sinh viên học online không cao, dữ liệu cho thấy phần lớn chỉ hoàn thành số lượng ít các khóa học ở mức cơ bản (1–2 khóa). Việc học trực tuyến chưa trở thành thói quen bền vững, hoặc sinh viên gặp khó khăn trong việc hoàn thành khóa học do thiếu thời gian, động lực hoặc kỹ năng tự quản lý việc học.

2.5. Số lượng khóa học chưa hoàn thành

Tỷ lệ sinh viên không hoàn thành khóa học khá cao, với 87% trong tổng số sinh viên ATC tham gia các khóa học trực tuyến đã bỏ dở từ 1–2 khóa. Nhiều sinh viên chỉ thử học một vài khóa, sau đó hoặc hoàn thành ở mức tối thiểu, hoặc không thể theo học đến cuối. Họ có thể gặp khó khăn trong việc duy trì động lực, quản lý thời gian, thiếu chiến lược học tập rõ ràng hoặc chọn sai nội dung không phù hợp với nhu cầu.

2.6 Nguồn thông tin về khóa học

Khi được hỏi về việc làm thế nào biết đến các khóa học, 52.8% cho biết họ biết đến thông qua mạng xã hội như Facebook và TikTok – là kênh tiếp cận phổ biến nhất. 29 % được giảng viên Khoa Ngoại ngữ và giảng viên khoa khác giới thiệu. Các nguồn khác như bạn bè, hoặc các câu lạc bộ trong và ngoài trường chiếm tỷ lệ thấp hơn. Như vậy, mạng xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc truyền tải thông tin giáo dục; tuy nhiên, nếu phụ thuộc quá nhiều, sinh viên có thể gặp

phải thông tin không chính thống hoặc thiếu định hướng. Do đó, giảng viên và nhà trường nên chủ động giới thiệu và hướng dẫn sinh viên đến các khóa học chất lượng và phù hợp.

III. KẾT LUẬN

Mặc dù các nền tảng học trực tuyến ngày càng phổ biến và cung cấp nhiều cơ hội phát triển kỹ năng, nhưng thói quen tự học của sinh viên tham gia khảo sát vẫn còn hạn chế. Tỷ lệ tham gia thấp và số lượng khóa học hoàn thành ít cho thấy việc tự học qua nền tảng trực tuyến chưa trở thành thói quen nhất quán. Những yếu tố góp phần bao gồm thiếu thời gian, thiếu thông tin, động lực hạn chế và kỹ năng tự quản lý còn yếu. Dù sinh viên biết đến nhiều nền tảng học, lựa chọn của họ vẫn bị ảnh hưởng bởi mạng xã hội và chưa tận dụng tốt các nguồn lực của trường như email sinh viên.

Để khắc phục những vấn đề này và nâng cao sự tham gia của sinh viên ATC vào việc tự học nói chung và trên nền tảng trực tuyến nói riêng, nghiên cứu đề xuất các khuyến nghị sau: Tổ chức

hội thảo/hội nghị để giới thiệu lợi ích của học trực tuyến, bao gồm việc hỗ trợ học tập chính khóa và chuẩn bị cho nghề nghiệp. Giảng viên và cố vấn học tập cần tích cực hơn trong việc giới thiệu các khóa học chất lượng và phù hợp. Nhà trường có thể tổng hợp danh sách nền tảng và khóa học uy tín liên quan đến chuyên ngành. Cần phổ biến lợi ích khi sử dụng email sinh viên như quyền truy cập miễn phí vào các tài nguyên học tập cao cấp. Hướng dẫn chi tiết và nhắc nhở nên được chia sẻ qua các kênh chính thức. Tổ chức các buổi tập huấn về quản lý thời gian, đặt mục tiêu và duy trì động lực trong quá trình tự học. Vì mạng xã hội là nguồn thông tin chính, nhà trường và các tổ chức sinh viên nên tận dụng kênh thông tin này để chia sẻ các cơ hội học tập được chọn lọc và câu chuyện thành công từ bạn bè đồng trang lứa. Thông qua đó, người học sẽ hình thành những thói quen tự học bền vững hơn, phát triển được khả năng học tập suốt đời trong thế giới không ngừng thay đổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Doãn Hùng, (2024, June 17). Số người Việt học online tăng 4 lần. vnexpress.net. <https://vnexpress.net/so-nguoi-viet-hoc-online-tang-4-lan-4758765.html>
- Kim, K. (2004). Motivational Influences in Self-Directed Online Learning Environments: A Qualitative case Study. <https://eric.ed.gov/?id=ED485041>
- Ngọc Hà, (2023, August 10). Nở rộ các khóa học trực tuyến: Ai kiểm định chất lượng? vov2.vn. <https://vov2.vov.vn/giao-duc-dao-tao/no-ro-cac-khoa-hoc-truc-tuyen-ai-kiem-dinh-chat-luong-44009.vov2>.
- The National Economics University. (2023, August 8). Tỷ lệ chọn học trực tuyến của sinh viên Việt Nam qua các năm. dec.neu.edu.vn. <https://dec.neu.edu.vn/ty-le-chon-hoc-truc-tuyen-cua-sinh-vien>.
- Thu Trang, (2025, March 19). Học tập suốt đời: Chiến lược giúp Việt Nam bứt phá trong kỷ nguyên mới. baochinhpvu.vn. <https://baochinhpvu.vn/hoc-tap-suot-doi-chien-luoc-giup-viet-nam-but-pha-trong-ky-nguyen-moi-102250319152509694.htm>